

Số: 447/QĐ-XPHC

Đồng Nai, ngày 17 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Nguyễn Thị Tin

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 26/08/2020 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí);

Căn cứ Nghị định 122/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Kế hoạch và đầu tư;

Căn cứ Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 về xử phạt vi phạm hành chính về An toàn thực phẩm (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế);

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số: 01/BB-VPHC của Phòng Cảnh sát Kinh tế (PC03) Công an tỉnh lập ngày 13/02/2025;

Căn cứ hồ sơ, tài liệu vụ việc;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Cảnh sát Kinh tế Công an tỉnh tại Tờ trình số 05/TTr-PC03-D4 ngày 13/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với cá nhân có tên sau đây:

Họ và tên: Nguyễn Thị Tin

Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 25/12/1967

Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Kinh doanh thực phẩm

Nơi ở hiện tại: khu phố Hương Phước, phường Phước Tân, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Số CCCD: 037167012271, ngày cấp: 27/12/2021, nơi cấp: Cục C06

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

a) Hành vi 1: Kinh doanh hàng hóa (nằm mỡ lợn có giá trị **1.234.356.000 đồng**) không rõ nguồn gốc, xuất xứ.

b) Hành vi 2: Không đăng ký thành lập hộ kinh doanh trong những trường hợp phải đăng ký theo quy định.

c) Hành vi 3: Khu vực chứa đựng, kho bảo quản không có hoặc không đầy đủ giá, kệ, biển tên, nội quy, quy trình, chế độ vệ sinh.

3. Quy định tại:

a) Hành vi 1: quy định tại điểm c Khoản 1, Khoản 11, Khoản 12 Điều 17 Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 26/08/2020 của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ).

b) Hành vi 2: quy định tại Điểm c, Khoản 1 Điều 62 Nghị định 122/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Kế hoạch và đầu tư.

c) Hành vi 3: quy định tại Điểm c, Khoản 3 Điều 9 Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ).

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ (nếu có): Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền, cụ thể:

- Hành vi 1: phạt tiền 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

- Hành vi 2: phạt tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

- Hành vi 3: phạt tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

Tổng cộng tiền phạt là **103.500.000 đồng (Một trăm lẻ ba triệu năm trăm ngàn đồng)**.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không;

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Đối với hành vi 1:

+ Buộc tiêu hủy tang vật vi phạm gây hại cho sức khỏe con người, vật nuôi, cây trồng và môi trường đối với 7094kg nằm mỡ lợn đang được tạm giữ.

+ Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

- Đối với hành vi 2: Buộc đăng ký thành lập hộ kinh doanh theo quy định.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều này chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho bà Nguyễn Thị Tin là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Bà Nguyễn Thị Tin là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà bà Nguyễn Thị Tin không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Bà Nguyễn Thị Tin là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Kho bạc nhà nước tỉnh Đồng Nai hoặc nộp tiền phạt vào tài khoản số: **7111.1046.159** của Kho bạc nhà nước tỉnh Đồng Nai trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Bà Nguyễn Thị Tin là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng PC03 Công an tỉnh để tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả Chủ tịch UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh - Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THNC, TCD, KTNS.



CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức

Quyết định đã giao trực tiếp cho < cá nhân/người đại diện của tổ chức > ^(**)
bị xử phạt vào hồi giờ phút, ngày/.../2025

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)